

tran cong dan 3

By qnjus

Designing Seminar Activities in Specialized Teaching: “Researching and Writing Reports on a Modern Literary Issue” – Literature Grade 12 (Creative Horizons Book Series)

ABSTRACT

In the context of renovating general education towards competency development, the subject of Literature is oriented not only to provide knowledge but also to focus on training learners in critical thinking, research, and creativity. To realize this goal, the application of active teaching methods, especially forms of organization with academic and practical experiential characteristics, is an essential solution. The article discusses the design and application of the seminar model in teaching the specialized topic "Practicing Research and Writing Reports on a Modern Literary Issue" in the 12th-grade Literature program of the "Creative Horizons" textbook series. Based on theoretical and practical foundations, the study proposes a detailed and specific seminar organization process. The results show that this model not only meets the core requirements of the 2018 General Education Program but also has high applicability, contributing to the comprehensive development of both general competencies and specific literary competencies for students. Thereby, the seminar affirms its value as an effective teaching method, guiding teachers in the innovation of teaching methods towards developing learners' qualities and competencies.

Keywords: *Creative Horizons, competencies, Literature 12, literary research, seminar.*

THIẾT KẾ HOẠT ĐỘNG SEMINAR TRONG DẠY HỌC CHUYÊN ĐỀ “TẬP NGHIÊN CỨU VÀ VIẾT BÁO CÁO VỀ MỘT VẤN ĐỀ VĂN HỌC HIỆN ĐẠI” - NGŨ VĂN 12 (BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)

Trần Công Dân^{1,*}

¹Trường Trung học phổ thông Lấp Vò 1, Đồng Tháp, Việt Nam

*Tác giả liên hệ chính. Email: tcdan.lapvo1@dongthap.edu.vn

Ngày nhận bài: dd/mm/yyyy; Ngày sửa bài: dd/mm/yyyy;

Ngày nhận đăng: dd/mm/yyyy; Ngày xuất bản: dd/mm/yyyy

TÓM TẮT

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng phát triển năng lực, môn Ngữ văn được định hướng không chỉ cung cấp kiến thức mà còn chú trọng rèn luyện cho người học năng lực tư duy phản biện, nghiên cứu và sáng tạo. Để hiện thực hóa mục tiêu này, việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, đặc biệt là những hình thức tổ chức mang tính học thuật và trải nghiệm thực tiễn, là một giải pháp thiết yếu. Bài viết đề cập đến việc thiết kế và vận dụng mô hình seminar trong việc giảng dạy chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại” thuộc chương trình Ngữ văn 12, bộ sách Chân trời sáng tạo. Dựa trên nền tảng lý thuyết và thực tiễn, nghiên cứu đưa ra một quy trình tổ chức seminar với các bước cụ thể, chi tiết. Kết quả cho thấy mô hình này không chỉ đáp ứng các yêu cầu cốt lõi của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 mà còn có tính ứng dụng cao, góp phần phát triển toàn diện cả năng lực chung và năng lực ngữ văn đặc thù cho học sinh. Từ đó, seminar khẳng định được giá trị như một phương thức dạy học hiệu quả, định hướng cho giáo viên trong công cuộc đổi mới phương pháp theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học.

Từ khóa: *Chân trời sáng tạo, năng lực, Ngữ văn 12, nghiên cứu văn học, seminar.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Công cuộc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT) của Việt Nam hiện nay đặt ra yêu cầu chuyển đổi căn bản từ phương pháp tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực, lấy người học làm trung tâm để phát triển một cách toàn diện cả năng lực và phẩm chất. CT GDPT 2018 đã khẳng định rõ định hướng này, với mục tiêu trọng tâm là hình thành cho học sinh những năng lực cốt lõi, bao gồm “năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, cũng như năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo”. Trong đó, hoạt động trải nghiệm được coi là thành tố bắt buộc trong chương trình, tạo cơ hội để học sinh vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều môn học vào thực tiễn đời sống gia đình, nhà trường và xã hội, thông qua các hoạt động hướng nghiệp và phục vụ cộng đồng. Định hướng này có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với môn Ngữ văn, một môn học không chỉ trang bị tri thức mà còn hướng đến việc rèn

luyện năng lực nghiên cứu, phân tích và trình bày các vấn đề văn học một cách sâu sắc cho người học. (Chương trình giáo dục phổ thông, chương trình tổng thể [Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018]).

Bộ sách giáo khoa Chân trời sáng tạo, được xây dựng dựa trên khung CT GDPT 2018, đã đưa vào những chuyên đề học tập mang tính trải nghiệm cao. Tiêu biểu trong số đó là chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại” (Ngữ văn 12). Chuyên đề này đặt ra yêu cầu học sinh phải biết vận dụng các tri thức văn học để khảo sát, đánh giá và trình bày báo cáo về những hiện tượng văn học đương đại (như chủ nghĩa hậu hiện đại, các khuynh hướng sáng tác mới ở Việt Nam...), qua đó góp phần hình thành năng lực nghiên cứu và tư duy phản biện. Tuy vậy, nhiều giáo viên trong thực tế giảng dạy cho thấy vẫn ưu tiên sử dụng phương pháp thuyết trình một chiều, dẫn đến tình trạng học sinh thụ động, thiếu hứng thú và

khó đạt được các năng lực thực tiễn. Trước bối cảnh đó, việc vận dụng mô hình seminar - một hình thức thảo luận học thuật có sự định hướng của giáo viên - được xem là một giải pháp hiệu quả để xoá bỏ những hạn chế trên, khuyến khích tính chủ động, khả năng tự nghiên cứu và tranh luận của người học.

Từ thực tiễn trên, nghiên cứu này sẽ thiết kế hoạt động seminar trong dạy học chuyên đề “*Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại*” theo hướng tiếp cận năng lực, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học Ngữ văn 12 trong bộ sách giáo khoa Chân trời sáng tạo. Việc này không chỉ đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình mà còn giúp học sinh phát triển các năng lực cốt lõi, chuẩn bị cho việc học tập suốt đời và ứng dụng văn học vào đời sống xã hội.

2. TỔNG QUAN VÀ PHƯƠNG PHÁP

Trong giảng dạy theo hướng phát triển năng lực, các nghiên cứu liên quan đến việc tổ chức hoạt động seminar đã nhận được sự chú ý đáng kể tại Việt Nam, đặc biệt trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên và xã hội nhân văn. Trần Bá Hoàn¹ đã đề cập đến việc đổi mới phương pháp dạy học ở bậc đại học thông qua seminar, coi đây là một hướng đi nhằm thay thế cách thuyết trình truyền thống. Vũ Thị Ngọc Mai² khi áp dụng seminar trong giảng dạy Hóa học đại cương đã chứng minh hiệu quả rõ rệt trong việc nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học và tư duy phân biện. Nguyễn Thị Bích Liên³ tiếp tục triển khai seminar trong giảng dạy theo tiếp cận năng lực ở cấp đại học, khẳng định vai trò của nó trong việc phát triển cả năng lực chuyên môn lẫn xã hội. Lê Duy Cường⁴ đã xây dựng một quy trình tổ chức seminar gồm 9 bước, trong đó ông nhấn mạnh sự gắn kết giữa hoạt động dạy của giảng viên và hoạt động học của sinh viên, nhằm tạo điều kiện để sinh viên chủ động, tích cực và tự lực chiếm lĩnh tri thức. Tiếp nối hướng tiếp cận đó, Nguyễn Thị Tú Anh và Nguyễn Thị Hải Hà⁵ đã đề xuất mô hình quy trình seminar với ba giai đoạn: Định hướng – Chuẩn bị, Tổ chức – Thực hiện, và Đánh giá – Điều chỉnh. Theo các tác giả, thông qua quá trình này, sinh viên có cơ hội tham gia vào các hoạt động học tập một cách tích cực, phát huy tinh thần tìm tòi, khám phá và nghiên cứu, từ đó phát triển những năng lực thiết yếu cho việc học tập và nghề nghiệp sau này.

Có thể nhận thấy, việc tổ chức hoạt động seminar tại Việt Nam đã được các nghiên cứu làm nổi bật nhiều lợi ích quan trọng. Nhiều công trình đã xây dựng quy trình seminar phù hợp với những đặc trưng môn học, đồng thời chứng minh hiệu quả của hình thức này trong việc thúc

đẩy năng lực chuyên môn, xã hội và cá nhân cho người học. Thực tiễn áp dụng ở bậc đại học cho thấy seminar giúp nâng cao tính chủ động, tự giác và khả năng nghiên cứu của người học, được xác nhận qua các phương pháp đánh giá đa dạng. Tuy nhiên, hầu hết các nghiên cứu tập trung vào lĩnh vực khoa học tự nhiên và giáo dục đại học, chưa dành sự quan tâm đầy đủ đến việc áp dụng seminar trong dạy học Ngữ văn ở cấp phổ thông. Đặc biệt, chưa có nghiên cứu nào liên kết trực tiếp hoạt động seminar với định hướng phát triển năng lực theo CT GDPT 2018 và bộ sách giáo khoa Chân trời sáng tạo. Khoảng trống này đòi hỏi cần có thêm các nghiên cứu mới nhằm thiết kế hình thức tổ chức hoạt động seminar phù hợp cho học sinh trung học phổ thông, đồng thời góp phần rèn luyện khả năng nghiên cứu và viết báo cáo trong môn Ngữ văn.

Bài viết này chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu lý thuyết, tập trung vào việc phân tích và hệ thống hóa các tài liệu khoa học liên quan đến tổ chức hoạt động seminar trong dạy học theo hướng tiếp cận năng lực. Đồng thời, nội dung được so sánh với các mục tiêu, yêu cầu về phẩm chất và năng lực trong CT GDPT 2018, cũng như định hướng của bộ sách giáo khoa Chân trời sáng tạo. Trên cơ sở đó, xây dựng một thiết kế hoạt động seminar cụ thể dưới dạng quy trình chi tiết cho chuyên đề “*Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại*” (Ngữ văn 12). Đồng thời, nghiên cứu chỉ mang tính chất đề xuất lý thuyết, nhằm mang đến cho giáo viên định hướng tổ chức seminar trong dạy học chuyên đề Ngữ văn theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của người học.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Seminar trong dạy học Ngữ văn: Định nghĩa và vai trò

Seminar được xem là một phương pháp dạy học chủ động, rất phù hợp với định hướng phát triển năng lực cho học sinh theo CT GDPT 2018, đặc biệt ở môn Ngữ văn – nơi tập trung nhấn mạnh vào khả năng đọc hiểu, phân tích và trao đổi về các chủ đề văn học. Phan Trọng Ngọ⁶ định nghĩa: “*Seminar là hình thức học tập, trong đó một nhóm học viên được giao chuẩn bị trước vấn đề nhất định, sau đó trình bày trước lớp (nhóm) và thảo luận vấn đề đã được chuẩn bị*”. Từ quan điểm này, có thể hiểu seminar như một hoạt động do giáo viên tổ chức, giúp học sinh chuẩn bị tài liệu, trình bày ý kiến và tham gia thảo luận về một chủ đề, từ đó khám phá, đào sâu và mở rộng kiến thức.

Trong dạy học Ngữ văn, seminar không chỉ giới hạn ở mức trao đổi nhóm thông thường mà còn mong muốn học sinh phải sở hữu khả năng tự nghiên cứu và trình độ học thuật cao hơn. Nguyễn Khánh Hạ⁷ thì cho rằng, “*với hình thức seminar, học sinh cùng trao đổi để giải quyết nhiệm vụ được giao, sau đó cử đại diện nhóm trình bày kết quả; hình thức này cũng có thể áp dụng với mọi đối tượng học sinh nhưng đa phần người trình bày của nhóm sẽ là những bạn có khả năng giao tiếp, tự tin*”. Hơn nữa, seminar còn góp phần thúc đẩy sự tương tác học thuật trong các giờ học Ngữ văn. Đây là hình thức tạo điều kiện cho học sinh và giáo viên cùng tham gia tranh luận, trao đổi để giải quyết các vấn đề đặt ra trong văn bản. So với thảo luận nhóm thông thường, seminar đòi hỏi ở học sinh trình độ tư duy sâu hơn, cùng với năng lực tự học và tự nghiên cứu ở mức cao hơn, từ đó nâng cao hiệu quả của quá trình đọc hiểu và phân tích văn bản.

Không chỉ gắn kết chặt chẽ với đặc trưng của môn Ngữ văn, seminar còn góp phần thúc đẩy đổi mới trong các phương pháp giảng dạy thuộc khối khoa học xã hội và nhân văn. Theo quan điểm của Phạm Thị Bình⁸, việc dạy học lý thuyết trên lớp cần được bổ sung bằng các hình thức tự học, tự nghiên cứu, thảo luận nhóm và đặc biệt là seminar dưới sự định hướng của giáo viên, nhằm lôi cuốn người học trực tiếp tham gia vào quá trình nghiên cứu. Một buổi seminar được tổ chức khoa học và hiệu quả không chỉ giúp rút ngắn thời lượng giảng giải lý thuyết, mà còn mang lại giá trị thực tiễn trong việc phát triển năng lực trí tuệ, rèn luyện phương pháp học tập, tăng cường khả năng tự học, cũng như tạo cơ hội cho học sinh tham gia thảo luận, tranh luận và đối thoại.

Đặc biệt, trong định hướng của bộ sách Chân trời sáng tạo, seminar trở thành công cụ hỗ trợ đắc lực để học sinh rèn luyện kỹ năng soạn thảo báo cáo nghiên cứu về các vấn đề văn học đương đại. Qua đó, học sinh được thực hành các kỹ năng như nhận diện đặc trưng văn bản, đánh giá ý kiến, lập luận, dẫn chứng và liên hệ trải nghiệm cá nhân với nội dung văn bản.

Từ cơ sở trên, trong nghiên cứu này, seminar được hiểu theo định nghĩa của Phan Trọng Ngọ⁶ – một hình thức học tập trong đó học sinh chuẩn bị, trình bày và thảo luận vấn đề trước tập thể – đồng thời được áp dụng vào đặc thù môn Ngữ văn ở cấp trung học phổ thông như một cách thức phát triển năng lực tự học, tư duy phân biện và kỹ năng xã hội, nhằm đáp ứng các yêu cầu của CT GDPT 2018.

3.2. Thiết kế hoạt động Seminar trong dạy học chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại”

3.2.1. Nguyên tắc thiết kế

Việc xây dựng hoạt động seminar trong dạy học chuyên đề “*Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại*” cần bám sát các nguyên tắc nền tảng để đảm bảo tính thực hiện được, hiệu suất cao và phù hợp với mục tiêu phát triển năng lực, cũng như định hướng của chương trình sách giáo khoa. Dựa trên các công trình nghiên cứu liên quan đến tổ chức seminar, thiết kế này phải tập trung vào việc khơi dậy sự chủ động của học sinh, rèn luyện các kỹ năng cốt lõi như tự học, làm việc nhóm, nghiên cứu và trao đổi, đồng thời hài hòa với bản chất của môn Ngữ văn – nhấn mạnh vào khả năng phân tích tác phẩm, suy nghĩ phân biện và vận dụng kiến thức văn học vào thực tiễn cuộc sống.

Thứ nhất, nguyên tắc thúc đẩy tính chủ động trong học tập và hướng tới phát triển năng lực học sinh. Hoạt động seminar cần tạo điều kiện để người học tự chủ khám phá các chủ đề văn học đương đại như hậu hiện đại, văn học trực tuyến hoặc các xu hướng mới nổi, từ đó xây dựng khả năng xử lý vấn đề, sáng tạo và kết nối tri thức từ nhiều lĩnh vực. Điều này cũng phù hợp với định hướng của CT GDPT 2018, khuyến khích việc tổng hợp kiến thức và kỹ năng để kết nối với thực tiễn xã hội.

Thứ hai, nguyên tắc cân bằng giữa quá trình hướng dẫn của giáo viên và quá trình học của học sinh. Hoạt động được thiết kế phải đảm bảo vai trò hỗ trợ từ giáo viên trong việc lập kế hoạch nghiên cứu, phân công nhóm và kiểm tra kết quả, đồng thời thúc đẩy học sinh tự tìm tòi nghiên cứu, trao đổi ý kiến, soạn thảo và bảo vệ báo cáo. Nhờ vậy, giáo viên không chỉ truyền đạt kiến thức thông qua hoạt động mà còn góp phần hình thành kỹ năng tự học và năng lực nghiên cứu khoa học cho học sinh.

Thứ ba, nguyên tắc liên kết với đặc thù môn học và các tiêu chuẩn đầu ra. Seminar cần được xây dựng phù hợp với nội dung chuyên đề trong bộ sách Chân trời sáng tạo, đặc biệt nhấn mạnh vào việc học sinh thực hành viết báo cáo về các vấn đề cụ thể như văn học đô thị đương đại hoặc tác động của hiện đại hoá đến văn học Việt Nam. Hoạt động này phải hỗ trợ hình thành và nâng cao các năng lực Ngữ văn cơ bản như phân tích, trình bày quan điểm, liên hệ thực tế, đồng thời hướng đến việc đạt được chuẩn yêu cầu của môn học và các mục tiêu năng lực tổng

thể cho học sinh cấp trung học phổ thông.

Thứ tư, nguyên tắc đảm bảo tính khả thi và khả năng đo lường hiệu quả. Thiết kế hoạt động seminar cần được tiến hành theo một quy trình rõ ràng, có tính liên kết chặt chẽ, với từng bước gắn liền với nhiệm vụ cụ thể nhằm rèn luyện năng lực cho học sinh. Bên cạnh đó, cần áp dụng các công cụ đánh giá đa dạng như phiếu tự nhận xét, đánh giá từ bạn bè và theo dõi từ giáo viên để phản ánh mức độ tiến bộ trong việc hình thành năng lực. Cách tiếp cận này giúp seminar không chỉ dừng ở lý thuyết mà còn mang tính ứng dụng thực tế, góp phần cải thiện chất lượng giảng dạy Ngữ văn theo hướng phát triển năng lực.

3.2.2. Quy trình thiết kế

Quy trình thiết kế hoạt động Seminar cho chuyên đề được triển khai theo định hướng khoa học, dựa trên nguyên tắc thiết kế học tập hệ thống (instructional design). Mục tiêu là bảo đảm tính chặt chẽ về logic, tính khả thi trong tổ chức và sự phù hợp với yêu cầu rèn luyện năng lực nghiên cứu dành cho học sinh lớp 12 theo bộ sách Chân trời sáng tạo. Toàn bộ quy trình được tổ chức thành bốn giai đoạn. Cụ thể:

Bước 1: Phân tích và lập kế hoạch

Giai đoạn đầu tiên nhấn mạnh vào việc xác lập những mục tiêu học tập chi tiết, đánh giá nhu cầu và khả năng của học sinh (liên quan đến kiến thức về văn học đương đại, kỹ năng tìm kiếm – xử lý dữ liệu, khả năng soạn thảo báo cáo). Đồng thời, giáo viên kiểm tra các nguồn tài liệu hiện có trong chương trình môn học (Ngữ văn 12), từ đó xây dựng kế hoạch tổng quát cho Seminar: định rõ thời gian, phân chia nhóm học sinh, chọn lọc chủ đề nghiên cứu thích hợp. Mục tiêu của giai đoạn này là đảm bảo tính thực tiễn, đồng thời định hướng rõ ràng để liên kết hoạt động với việc phát triển năng lực nghiên cứu.

Bước 2: Thiết kế cấu trúc hoạt động

Dựa trên kết quả phân tích ban đầu, giáo viên tiến hành xây dựng khung hoạt động Seminar. Trọng tâm là thiết kế tiến trình nghiên cứu: thu thập tư liệu, phân tích vấn đề văn học hiện đại, soạn thảo và chỉnh sửa báo cáo. Các hình thức làm việc nhóm, phương pháp thúc đẩy nghiên cứu độc lập và ứng dụng công nghệ (tìm kiếm tài liệu số, trình bày trực tuyến) được lồng ghép để hỗ trợ học sinh phát triển tư duy nghiên cứu, đồng thời rèn luyện kỹ năng hợp tác và viết lách theo tiêu chuẩn học thuật.

Bước 3: Phát triển tài nguyên và công cụ hỗ trợ

Trong bước này, giáo viên cần chuẩn bị tài liệu và các công cụ cụ thể: hướng dẫn nghiên cứu, mẫu báo cáo chuẩn, bảng tiêu chí trình bày, công cụ thuyết trình (slide, phần mềm trực tuyến). Đồng thời, giáo viên thiết lập các công cụ quản lý như bảng phân công nhóm, phiếu theo dõi tiến độ và cung cấp danh sách tài liệu tham khảo (gắn với bộ sách Chân trời sáng tạo). Nhờ vậy, Seminar được tổ chức với tính chuyên nghiệp, đồng nhất và tạo môi trường lý tưởng để học sinh trao đổi, tranh luận.

Bước 4: Thiết kế đánh giá và cải tiến

Ở bước cuối, giáo viên xây dựng hệ thống đánh giá: rubric chấm báo cáo, tiêu chí đánh giá thuyết trình, kết hợp phản hồi từ học sinh và giáo viên. Việc đánh giá không chỉ nhằm xác nhận kết quả mà còn tập trung vào việc rút kinh nghiệm, chỉnh sửa và nâng cấp quy trình cho các lần thực hiện sau. Điều này góp phần cải thiện chất lượng giảng dạy nghiên cứu văn học, đồng thời khẳng định tính khoa học và toàn diện của hoạt động Seminar trong hệ thống giáo dục phổ thông hiện đại.

3.2.3. Hoạt động Seminar trong dạy học chuyên đề “Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học hiện đại”

3.2.3.1. Yêu cầu cần đạt

Seminar được triển khai nhằm hỗ trợ học sinh lớp 12 phát triển một cách toàn diện cả về năng lực lẫn phẩm chất, đồng thời đáp ứng định hướng đổi mới mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đề ra. Trọng tâm của hoạt động này là rèn luyện cho học sinh kỹ năng xây dựng báo cáo nghiên cứu gắn với lĩnh vực văn học đương đại. Các tiêu chí tổ chức dựa trên phương pháp học tập trải nghiệm, khuyến khích tinh thần chủ động và sáng tạo, đồng thời giúp học sinh biết kết nối kiến thức văn học với những vấn đề mang tính thực tiễn của đời sống.

- **Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác: Học sinh học cách lắng nghe quan điểm của người khác, trao đổi ý tưởng một cách lịch sự, phân bổ công việc phù hợp và phối hợp nhóm hiệu quả để hoàn tất báo cáo nghiên cứu;
Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xác lập hướng nghiên cứu thích hợp, đưa ra các phương pháp tiếp cận độc đáo, sáng tạo khi phân tích các chủ đề trong văn học đương đại; Năng lực tự chủ và tự học được thể hiện qua việc người học có thể tự tìm kiếm, khai thác và xử lý thông tin từ nhiều nguồn khác nhau một cách hiệu quả; xây dựng kế hoạch cá nhân và nhóm một cách logic, đảm bảo hoàn thành đúng hạn.

- **Năng lực đặc thù:** Nhận diện và phân tích các giá trị nghệ thuật, tư tưởng trong tác phẩm văn học hiện đại; liên hệ với bối cảnh xã hội, truyền thông và trải nghiệm cá nhân để làm sâu sắc hóa nội dung nghiên cứu; Vận dụng những kiến thức văn học, lý luận và thực tiễn để xây dựng lập luận logic, dẫn chứng thuyết phục; thuyết trình và phân biện có cơ sở khoa học; Trình bày quan điểm rõ ràng, có lập trường học thuật; thể hiện tư duy độc lập và cá tính ngôn ngữ trong sản phẩm nghiên cứu sáng tạo, đảm bảo tính nguyên bản.

- **Phẩm chất:** Trách nhiệm: Hoàn thành các nhiệm vụ đúng hạn, chủ động thực hiện vai trò được phân công trong nhóm; Trung thực: Dẫn chứng rõ nguồn gốc, tránh sao chép, phản ánh đúng nội dung nghiên cứu mà không gian dối; Nhân ái: Thể hiện tình yêu văn học và giá trị văn hóa dân tộc qua việc khám phá, tôn vinh các tác phẩm hiện đại.

3.2.3.2. Quy trình triển khai hoạt động seminar

(1) Bước 1: Truy tìm chủ đề – “Nhóm

nghiên cứu sẵn ý tưởng” (1 buổi)

Trong giai đoạn khởi động, lớp học được tổ chức thành các nhóm nghiên cứu nhỏ (3–5 học sinh/nhóm). Việc phân nhóm được tiến hành dựa trên nguyên tắc bảo đảm sự cân bằng về trình độ, cụ thể là sự kết hợp giữa ba mức năng lực: mạnh – trung bình – yếu, xét theo các kỹ năng quan trọng như lập luận, thuyết trình, giải quyết vấn đề cũng như kết quả học tập môn Ngữ văn. Cách thức phân bổ này không chỉ góp phần phát huy thế mạnh cá nhân mà còn khuyến khích sự hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình hợp tác học tập.

Sau khi thành lập nhóm, mỗi nhóm sẽ được giao một “Thẻ định hướng”, được thiết kế theo dạng “thẻ học thuật” nhằm gợi mở và khơi phát ý tưởng nghiên cứu. Nội dung của thẻ bao gồm các gợi ý về tác giả, chủ đề cũng như cách đặt vấn đề nghiên cứu. Đây chính là điểm xuất phát giúp học sinh bước đầu định hình phạm vi và hướng tiếp cận cho đề tài mà nhóm lựa chọn

Bảng 1. Thẻ định hướng nghiên cứu văn học hiện đại

THẺ ĐỊNH HƯỚNG - NGHIÊN CỨU VĂN HỌC HIỆN ĐẠI (Dành cho nhóm nghiên cứu học sinh)		
Tác giả (Chọn một hoặc kết hợp tùy định hướng nhóm)	☐ Nguyễn Huy Thiệp	☐ Bảo Ninh
	☐ Huy Cận	☐ Nguyễn Minh Châu
	☐ Nguyễn Ngọc Tư	☐ Nam Cao
	☐ Khác:	
Chủ đề gợi ý (Chọn một hoặc kết hợp các hướng tiếp cận)	☐ Tính cổ điển và hiện đại ☐ Sự tha hoá/ Tính sử thi ☐ Những cách tân trong thể loại (truyện, tiểu thuyết,...) ☐ Sự đổi mới về quan niệm con người ☐ Nữ quyền và tiếng nói nữ giới ☐ Hình tượng con người và thiên nhiên ☐ Biến đổi ngôn ngữ, giọng điệu và phong cách ☐ Khác:	
Gợi ý cách đặt vấn đề nghiên cứu	- Tác phẩm hoặc chủ đề này nói về điều gì khiến em quan tâm? - Em muốn tìm hiểu kỹ hơn điều gì trong tác phẩm hoặc chủ đề này? Vì sao?	

Trong vòng hai ngày sau khi nhận thẻ, mỗi nhóm phải “trình làng” tên đề tài nghiên cứu dự kiến kèm theo ba lý do lựa chọn. Các nhóm có thể sử dụng infographic, poster hoặc powerpoint để minh họa cho phần trình bày của mình. Kết thúc giai đoạn này, giáo viên công bố sản phẩm cuối cùng mà học sinh cần hoàn thành, đó là một bài báo khoa học tối đa 7 trang được viết theo cấu trúc báo cáo nghiên cứu văn học. Đồng thời, giáo viên cũng thông báo rõ tiêu chí đánh giá và thời gian thực hiện dự án kéo dài trong một tháng.

(2) Bước 2: Kích hoạt nhóm nghiên cứu – “Truy tìm dữ liệu và viết báo cáo” (3 tuần)

Sau khi xác định chủ đề, các nhóm bước vào giai đoạn quan trọng là triển khai nghiên cứu chuyên sâu và viết báo cáo. Trước hết, giáo viên hướng dẫn học sinh hình thành đề cương sơ bộ dựa trên bốn nội dung cốt lõi: (1) Mục tiêu nghiên cứu – nhóm xác định điều cần làm rõ về tác phẩm hoặc chủ đề đã lựa chọn; (2) Câu hỏi nghiên cứu – những vấn đề cụ thể cần giải quyết, chẳng hạn tác phẩm đã đổi mới thể loại như thế nào, hay cách thể hiện quan niệm về con

người có gì đặc biệt; (3) Phương pháp nghiên cứu – các cách tiếp cận mà nhóm sẽ sử dụng như phân tích văn bản, tham khảo phê bình, đối chiếu – so sánh; (4) Giả thuyết nghiên cứu – dự đoán ban đầu của nhóm về ý nghĩa tác phẩm, ví dụ: tác phẩm thể hiện cái nhìn vừa nhân ái, vừa phê phán đối với thân phận người phụ nữ. Ngoài ra, học sinh còn phải nêu rõ cơ sở của việc nghiên cứu, tức là nguồn tư liệu được sử dụng như văn bản gốc, sách báo, công trình nghiên cứu hay ý kiến chuyên gia.

Nhằm đảm bảo tính khả thi, giáo viên yêu cầu mỗi nhóm hãy lập kế hoạch triển khai cụ thể: liệt kê những công việc cần tiến hành, các tài liệu cần tìm đọc, thông tin cần ghi chép, và phân công cụ thể trách nhiệm cho từng thành viên. Việc này được thực hiện thông qua Bảng 2 – Phân công nhiệm vụ, giúp nhóm theo dõi tiến độ và kiểm soát chất lượng công việc.

Bảng 2. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên

Nhóm:.....				
Lớp:.....				
STT	Công việc	Người thực hiện	Thời gian dự kiến	Ghi chú
Trên cơ sở đó, học sinh lập đề cương chi tiết cho báo cáo khoa học, được thiết kế theo		chuẩn mực nghiên cứu hiện đại. Đề cương bao gồm:		

TIÊU ĐỀ CỦA BÀI BÁO CÁO

Tác giả (nhóm thực hiện)

***Tóm tắt:** Trình bày ngắn gọn (≤ 250 từ) nội dung chính: vấn đề, câu hỏi, giả thuyết, tác phẩm, tư liệu và kết luận sơ bộ. (tiếng Việt và tiếng Anh)

***Từ khóa:** 3–5 từ khóa liên quan đến đề tài. (tiếng Việt và tiếng Anh)

1. GIỚI THIỆU

Nêu lý do chọn đề tài, câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trình bày ngắn gọn các cách tiếp cận (phân tích, so sánh, tham khảo tài liệu...).

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Cơ sở nghiên cứu

3.2. Phân tích và thảo luận vấn đề

3.2.1. Tiểu mục

3.2.2. Tiểu mục

3.3. (Các tiểu mục khác nếu cần)

4. KẾT LUẬN

Tóm tắt phát hiện chính và đề xuất (nếu có).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Liệt kê các tài liệu đã sử dụng (SGK, bài báo, sách, internet...) để viết báo cáo nghiên cứu theo APA mà học sinh đã được học ở lớp 11.

Trong ba tuần nghiên cứu, học sinh tiến hành thu thập và xử lý tư liệu. Nguồn tư liệu bao gồm văn bản gốc, bài viết phê bình trên sách báo, tạp chí, tài liệu học thuật từ Internet (ưu tiên nguồn chính thống như .gov, tạp chí khoa học điện tử), và phỏng vấn chuyên gia nếu cần thiết. Học sinh phải ghi chép cẩn thận, tổng hợp và đánh dấu các tư liệu quan trọng để phục vụ phân tích.

Sau khi có dữ liệu đầy đủ, mỗi nhóm viết báo cáo nghiên cứu dài khoảng 7 trang, bảo đảm

cấu trúc chặt chẽ, luận điểm rõ ràng, dẫn chứng cụ thể và văn phong khoa học. Trong suốt quá trình này, giáo viên đóng vai trò hướng dẫn: theo dõi tiến độ, tư vấn cách tìm và xử lý thông tin, nhắc nhở quy chuẩn trích dẫn theo APA, đồng thời đọc và phản hồi các bản thảo.

Cuối cùng, sau khi hoàn thiện bản thảo, nhóm tiến hành trình bày báo cáo để giáo viên góp ý, sau đó chỉnh sửa và nộp bản hoàn chỉnh. Song song, học sinh còn thiết kế poster, infographic hoặc sơ đồ để trưng bày trong Hội

ngộ Seminar “Văn học & Tôi”. Hoạt động này không chỉ là phần minh họa trực quan cho báo cáo, mà còn giúp nhóm rèn luyện tư duy thiết kế và khả năng truyền đạt học thuật. Sản phẩm cuối cùng sẽ được đánh giá bởi giám khảo và chính

học sinh thông qua hình thức tự đánh giá và đánh giá chéo theo bảng kiểm ở bảng 3.

Bảng 3. Bảng kiểm đánh giá sản phẩm trưng bày (Poster/ Infographic/ Sơ đồ)

STT	Tiêu chí đánh giá	Có	Không
1	Sản phẩm thể hiện đúng đề tài nghiên cứu của nhóm	☐	☐
2	Có đầy đủ những thông tin học thuật cơ bản (vấn đề, luận điểm, dẫn chứng...)	☐	☐
3	Trình bày nội dung một cách rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu	☐	☐
4	Bố cục hợp lý, chia vùng thông tin rõ ràng	☐	☐
5	Có sử dụng màu sắc, hình ảnh hoặc biểu tượng minh họa	☐	☐
6	Sản phẩm có yếu tố sáng tạo, độc đáo riêng của nhóm	☐	☐
7	Nhóm có giới thiệu, thuyết minh sản phẩm với người xem	☐	☐
8	Thành viên nhóm biết trả lời câu hỏi của người tham quan	☐	☐
9	Sản phẩm được chuẩn bị đúng thời hạn và đúng hình thức	☐	☐
10	Có trích dẫn nguồn (nếu sử dụng văn bản, hình ảnh, dữ liệu ngoài)	☐	☐

(3) *Bước 3: Tổ chức Seminar “Văn học & Tôi” – Hội nghị học sinh nghiên cứu văn học hiện đại (1 buổi – khoảng 130 phút)*

Ở bước này, học sinh cùng phối hợp với giáo viên để tổ chức một Seminar học thuật với chủ đề “Văn học & Tôi” – Hội nghị học sinh nghiên cứu văn học hiện đại. Đây là dịp để các nhóm chính thức công bố kết quả nghiên cứu, chia sẻ sản phẩm học tập và tham gia vào không khí học thuật mô phỏng một hội nghị văn chương thu nhỏ.

- Không gian tổ chức: Hội trường được bố trí thành không gian mô phỏng hội thảo học thuật, bàn ghế kê theo hình chữ U, khoảng trống ở giữa dành cho phần trình bày. Phòng nên treo phía trên với dòng chữ “Seminar Văn học & Tôi – Hội nghị học sinh nghiên cứu văn học hiện đại”. Các nhóm đặt sản phẩm học tập (poster, infographic, mô hình, ấn phẩm số...) trước hội trường để trưng bày. Đề tạo không khí, giáo viên có thể chuẩn bị nhạc nền nhẹ nhàng, trưng bày thêm sách tham khảo và trang trí bằng trích dẫn ấn tượng từ văn học hiện đại;

- Hoạt động trình bày của học sinh: Mỗi nhóm có tối đa 8 phút để trình bày kết quả nghiên cứu. Các em được khuyến khích sử dụng đa dạng hình thức trình bày như PowerPoint, Canva, infographic, video clip, hoặc kết hợp nhiều phương tiện. Nội dung thuyết trình cần đảm bảo có: lý do chọn đề tài, mục đích nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu (nếu có), giả thuyết và hướng tiếp cận, kết quả nghiên cứu, kết luận và ý nghĩa;

- Hoạt động phản biện và đánh giá: Giáo viên thành lập một hội đồng ban giám khảo học thuật gồm 3–5 thành viên: 1 giáo viên phụ trách chuyên đề, 1–2 giáo viên Ngữ văn khác trong tổ và có thể mời thêm 1–2 giáo viên ngoài tổ/ngoài trường (có kinh nghiệm nghiên cứu hoặc kỹ năng phản biện). Ban giám khảo sẽ trực tiếp lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét và chấm điểm dựa trên phiếu tiêu chí đánh giá ở bảng 4:

Bảng 4. Phiếu đánh giá sản phẩm báo cáo Seminar theo thang mô tả định tính

Mã nhóm: Tên đề tài:		
Người chấm: Ngày: / / 20.....		
Tiêu chí	Nội dung cụ thể	Điểm (0.0-1.0)
Xác định đề tài phù hợp	Chọn đúng chủ đề, rõ vấn đề nghiên cứu, gắn với yêu cầu chuyên đề.	
Xây dựng luận điểm rõ ràng	Có hệ thống luận điểm chặt chẽ, logic, phản ánh đúng định hướng nghiên cứu.	
Sử dụng dẫn chứng phù hợp	Dẫn chứng sát nội dung, giàu tính minh họa, được phân tích kỹ lưỡng.	
Cấu trúc báo cáo	Viết đúng thể thức theo mẫu hướng dẫn.	

khoa học	
Tính sáng tạo trong nội dung	Có cách tiếp cận mới, đề xuất góc nhìn riêng hoặc có liên hệ thực tiễn.
Thiết kế hình thức sản phẩm	Poster/ slide (powerpoint)/ infographic,... được trình bày rõ ràng, khoa học, có thẩm mỹ.
Trình bày seminar trực tiếp	Diễn đạt lưu loát, tự tin, làm chủ không gian và thời gian trình bày.
Phản biện & trả lời câu hỏi	Câu trả lời rõ ràng, lập luận tốt, có khả năng phản biện học thuật.
Tinh thần làm việc nhóm	Phân công hợp lý, phối hợp hiệu quả, sản phẩm thể hiện nỗ lực tập thể.
Thái độ học thuật và trách nhiệm	Trung thực, nghiêm túc, có trách nhiệm với sản phẩm học thuật của nhóm.

- Khách giả tham dự: gồm học sinh các lớp khác, giáo viên và phụ huynh. Họ có thể tham gia đặt câu hỏi bằng 3 cách: trực tiếp, viết trên “giấy hỏi nhanh”, hoặc gửi qua QR code (MC tổng hợp và công bố). Toàn bộ học sinh trong lớp cũng thực hiện lắng nghe tích cực, sử dụng

“Phiếu theo dõi Seminar” (bảng 5) để ghi nhận, đặt câu hỏi, rút ra điều học được từ ít nhất 3 nhóm trình bày.

Bảng 5. Phiếu theo dõi Seminar “Văn học & Tôi”

PHIẾU THEO DÕI SEMINAR “VĂN HỌC & TÔI”				
(Mỗi học sinh cần hoàn thành phiếu này dựa trên phần trình bày của ít nhất 3 nhóm khác)				
STT	Nhóm trình bày	Một câu hỏi ấn tượng bạn muốn đặt ra	Một điểm mạnh của bài trình bày	Một điều bạn học hỏi được
1				
2				
3				

(4) Bước 4: Rút kinh nghiệm – Ghi dấu khoa học (1 buổi)

Trong buổi cuối cùng, giáo viên chủ trì phần tổng kết seminar, tiến hành đánh giá toàn bộ quá trình triển khai. Trước hết, giáo viên ghi nhận tinh thần nghiêm túc, sự sáng tạo cũng như những nỗ lực nổi bật của học sinh trong các khâu nghiên cứu, phản biện và trình bày. Bên cạnh đó, giáo viên cũng gợi ý những điểm cần

rút kinh nghiệm để hoạt động đạt hiệu quả cao hơn, chẳng hạn như việc phân công nhiệm vụ chưa đồng đều giữa các thành viên, cách xử lý tư liệu còn thiếu chiều sâu, hoặc kỹ năng thuyết trình chưa thật sự thuyết phục. Sau phần nhận xét chung, mỗi nhóm sẽ tiến hành tự đánh giá quá trình tham gia bằng một phần trình bày ngắn (2–3 phút), dựa trên phiếu sau:

Bảng 6. Phiếu tự đánh giá của mỗi nhóm

Một điểm nhóm làm tốt nhất	Một trở ngại gặp phải và cách khắc phục	Một điều muốn làm khác nếu được làm lại
----------------------------	---	---

Tiếp đó, giáo viên công bố kết quả chấm điểm từ Ban giám khảo và trao giải cho bốn hạng mục: Báo cáo viên ấn tượng nhất, Nghiên cứu xuất sắc, Câu hỏi phản biện xuất sắc, Poster khoa học xuất sắc. Song song với hoạt động này,

học sinh được yêu cầu thực hiện phản tư cá nhân thông qua một phiếu ngắn gọn gồm các câu hỏi tập trung vào trải nghiệm học tập thực tế:

Bảng 7. Phiếu phản tư cá nhân

Câu hỏi	Câu trả lời
Chọn 3 từ nói về trải nghiệm seminar – vì sao?	
Em sẽ chấm điểm cao nhất cho nhóm nào – vì sao?	
3 mẹo em sẽ chia sẻ với nhóm khác để trình bày tốt hơn?	
Em nhận ra điều gì mới về bản thân sau quá trình này?	

Một điều em học được từ bạn khác nhóm là gì?

Sau khi hoàn thành, giáo viên mời ngẫu nhiên 2-3 học sinh chia sẻ trực tiếp trước lớp. Toàn bộ phiếu phản tư sẽ được dán lên bảng phụ hoặc “cây học thuật”, tạo thành “Góc lưu dấu học thuật” của lớp, vừa là kỷ niệm, vừa là minh chứng cho tiến trình học tập và trưởng thành qua seminar.

3.3. Định hướng vận dụng

3.3.1. Ưu điểm và tính khả thi của hoạt động

Hoạt động seminar về viết báo cáo nghiên cứu văn học hiện đại có nhiều ưu điểm nổi bật, vừa bảo đảm tính khoa học, vừa gắn liền với thực tiễn dạy học Ngữ văn ở bậc trung học phổ thông. Trước hết, về phương diện lý luận, hoạt động này phù hợp với định hướng của CT GDPT 2018, trong đó nhấn mạnh đến việc phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của học sinh. Cụ thể, seminar góp phần rèn luyện “năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học, năng lực giao tiếp và hợp tác”, đồng thời khuyến khích các phẩm chất như trách nhiệm, sáng tạo, trung thực và tôn trọng ý kiến người khác. Đây là những phẩm chất và năng lực then chốt mà CT GDPT môn Ngữ văn 2018 đặc biệt quan tâm phát triển.

Về phương diện thực tiễn, hoạt động seminar có tính khả thi cao vì có thể tổ chức ngay trong phạm vi lớp học hoặc ở quy mô lớn hơn trong phạm vi tổ, khối chuyên môn. Hoạt động này không đòi hỏi trang thiết bị quá phức tạp, chủ yếu cần sự chuẩn bị về nội dung nghiên cứu, phương pháp làm việc nhóm và cách trình bày kết quả. Hơn nữa, hình thức seminar vốn đã quen thuộc trong môi trường học tập hiện đại, nên cả giáo viên lẫn học sinh dễ dàng tiếp nhận và tham gia. Việc tổ chức theo một quy trình 4 bước còn tạo sự rõ ràng, khoa học và logic, giúp học sinh từng bước nắm bắt nhiệm vụ, từ khâu tìm kiếm tài liệu đến trình bày báo cáo và bảo vệ ý kiến. Chính điều này bảo đảm hoạt động seminar không chỉ dừng ở việc cung cấp kiến thức mà còn trở thành môi trường rèn luyện kỹ năng học thuật và phát triển tư duy độc lập, phê phán.

3.3.2. Điều kiện cần để triển khai thực tế

Để hoạt động seminar có thể được triển khai hiệu quả trong môi trường giáo dục phổ thông cần đảm bảo một số điều kiện cơ bản. Trước hết, giáo viên cần chuẩn bị thật chu đáo cả về nội dung lẫn phương pháp tổ chức. Điều này không chỉ bao gồm việc xác định rõ định hướng chủ đề nghiên cứu, xây dựng khung nội dung phù hợp với mục tiêu của chương trình, mà

còn là việc cung cấp cho học sinh nguồn tài liệu tham khảo đáng tin cậy, có tính cập nhật, cũng như hướng dẫn cụ thể về cách tiếp cận và xử lý thông tin trong quá trình nghiên cứu. Giáo viên đồng thời đóng vai trò là người định hướng, khơi gợi hứng thú, và hỗ trợ học sinh trong từng giai đoạn triển khai.

Bên cạnh đó, bản thân người học cũng cần có sẵn những kỹ năng nền tảng để tham gia một cách tích cực và sáng tạo. Những kỹ năng đó gồm có: tìm kiếm, sàng lọc và phân tích thông tin; ứng dụng tư duy phản biện để nhận xét và đánh giá các dữ liệu; kỹ năng viết báo cáo khoa học với kết cấu mạch lạc và lập luận chặt chẽ; cùng với khả năng tạo ra các sản phẩm học thuật như áp phích hoặc đồ họa thông tin. Trong đó, năng lực thuyết trình, giao tiếp và phối hợp nhóm là vô cùng quan trọng, giúp việc trình bày kết quả trở nên sinh động và tăng tính thuyết phục cho bài nghiên cứu.

Về mặt tổ chức, việc sắp xếp thời gian hợp lý là một yêu cầu mang tính tiên quyết. Hoạt động seminar thường cần ít nhất 3-4 buổi học để hoàn tất trọn vẹn quy trình, bao gồm: chuẩn bị, triển khai nghiên cứu, trình bày sản phẩm và phản biện - thảo luận. Ngoài ra, cần có sự hỗ trợ đầy đủ về mặt cơ sở vật chất và phương tiện kỹ thuật, chẳng hạn như máy chiếu, bảng phụ, giấy khổ lớn (A0) hoặc các phần mềm trình chiếu trực tuyến. Những điều kiện này giúp học sinh có không gian và phương tiện để thể hiện sáng tạo, đồng thời bảo đảm cho buổi seminar diễn ra được chuyên nghiệp và hiệu quả.

Cuối cùng, yếu tố có tính chất quyết định sự thành công của hoạt động chính là thái độ và tinh thần trách nhiệm của người học. Nếu học sinh tham gia với tâm thế tích cực, tự giác và chủ động thì hoạt động seminar sẽ trở thành một cơ hội trải nghiệm giàu ý nghĩa, góp phần phát triển toàn diện năng lực tư duy, kỹ năng học thuật và phẩm chất cá nhân. Ngược lại, nếu thiếu sự cam kết và không có tinh thần trách nhiệm, hiệu quả của hoạt động sẽ bị hạn chế, dù các điều kiện về cơ sở vật chất hay tổ chức khác đã được bảo đảm.

3.3.3. Khả năng nhân rộng

Hoạt động seminar viết báo cáo nghiên cứu văn học hiện đại không chỉ phù hợp trong khuôn khổ dạy học Ngữ văn ở lớp 12 mà còn có tiềm năng nhân rộng trong nhiều bối cảnh giáo dục khác nhau. Với đặc trưng đề cao tính trải nghiệm, tính tương tác và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, mô hình này hoàn toàn

có thể được triển khai trong các chuyên đề liên môn như Ngữ văn, Lịch sử,... hoặc trong các hoạt động ngoại khóa. Khi được mở rộng quy mô, seminar có thể phát triển thành một diễn đàn học thuật quy mô nhỏ, nơi học sinh không chỉ trình bày kết quả nghiên cứu mà còn được lắng nghe, tranh luận, và học hỏi lẫn nhau. Điều này góp phần hình thành một “văn hóa nghiên cứu” trong môi trường học đường, khuyến khích tinh thần tự học, tư duy phản biện và năng lực hợp tác của học sinh.

Bên cạnh khả năng nhân rộng, hoạt động này cũng đòi hỏi sự cải tiến liên tục để duy trì tính hấp dẫn và hiệu quả. Trước hết, cần đa dạng hóa hình thức sản phẩm học thuật: ngoài báo cáo truyền thống, học sinh có thể sáng tạo qua các hình thức như poster khoa học, video thuyết trình, infographic, podcast hoặc bài viết chia sẻ trên nền tảng số. Sự phong phú này không chỉ giúp đáp ứng các phong cách học tập khác nhau mà còn giúp sản phẩm của học sinh dễ tiếp cận và lan tỏa hơn. Tiếp theo, xu thế tất yếu là việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bởi công nghệ không chỉ hỗ trợ tìm kiếm và xử lý tư liệu mà còn mở ra cơ hội để sản phẩm học tập được công bố, phản biện và được phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin trực tuyến.

4. KẾT LUẬN

Như vậy, bài viết đã xây dựng và hoàn thiện một quy trình tổ chức hoạt động seminar cho chuyên đề “*Viết báo cáo nghiên cứu về một vấn đề văn học hiện đại*”, dựa trên cơ sở lý thuyết về seminar, các nguyên tắc dạy học tích cực và tổng quan các nghiên cứu liên quan. Quy trình này được thực hiện theo các bước liên tiếp từ lập kế hoạch, xác định và định hướng nghiên cứu, tổ chức trao đổi học thuật theo hình thức hội thảo, đến đánh giá và rút kinh nghiệm, với mục tiêu phát huy tính chủ động, sáng tạo và kỹ năng nghiên cứu độc lập của học sinh một cách tối đa. Đồng thời, hoạt động seminar hướng tới phát triển đồng bộ các năng lực chung và năng lực đặc thù của môn Ngữ văn, bao gồm năng lực phản biện, khả năng tổng hợp, trình bày và vận dụng kiến thức trong các tình huống học thuật. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu hiện chủ yếu dựa trên cơ sở lý thuyết từ việc phân tích tài liệu, chưa được kiểm chứng trong thực tiễn giảng dạy, do đó hiệu quả và những hạn chế cụ thể của quy trình vẫn cần được đánh giá thông qua triển khai thí điểm. Hướng phát triển tiếp theo là áp dụng seminar trong các lớp Ngữ văn để đo lường tác động tới hứng thú học tập, năng lực nghiên cứu, kỹ năng trình bày và khả năng vận

dụng kiến thức của học sinh, từ đó điều chỉnh, cải tiến và hoàn thiện quy trình, nhằm đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với thực tiễn giáo dục phổ thông hiện nay.

tran cong dan 3

ORIGINALITY REPORT

34%

SIMILARITY INDEX

MATCHED SOURCE

1

tailieu.vn

Internet

218 words — 3%

★Ton Duc Thang University

Publications

< 1%

EXCLUDE QUOTES OFF
EXCLUDE BIBLIOGRAPHY OFF

EXCLUDE SOURCES OFF
EXCLUDE MATCHES OFF